

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày: 11/3/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

2/ Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 07 tháng 3 năm 2025 và ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: 144/1 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nơi tạm trú: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Thanh H1; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Lệ C; có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020); Căn cước công dân số 074094002139 cấp ngày 25/4/2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 306/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2014, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 00097 ngày 26/12/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1990; Nơi đăng ký HKTT: Tổ B, khu phố F, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Vĩnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/09/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, đen bạc, gắn biển số: 59N1-565.47 chạy đến gần trước khách sạn H2, địa chỉ khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H gặp đối tượng tên T1 mua 02 gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng với giá 400.000 đồng và cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô gắn biển số: 59N1-565.47 chạy đến trước nhà bỏ hoang trên đường B 14 thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì lực lượng Công an phường B tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu H dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, H tự nguyện lấy trong túi áo khoác ra 02 gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an phường B, H khai nhận là ma túy mang theo mục đích để sử dụng một mình. Lực lượng Công an phường B lập hồ sơ ban đầu, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xử lý.

Vật chứng tạm giữ:

- 02 (hai) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh dương, sim số 0817.07.19.79;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, đen bạc, gắn biển số: 59N1-565.47;
- 01 (một) áo khoác màu xanh dương, dài tay.

Kết luận giám định số 4151/KL-KTHS (MT) ngày 10/9/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,8025 gam (M1) và 0,1835 gam (M2), tổng khối lượng: 0,986 gam.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/9/2024 của Công an phường B xác định Nguyễn Thành H dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 40/CT-VKSTA ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 4151/PC09 của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong chứa ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) áo khoác màu xanh dương, dài tay; 01 sim số 0817.07.19.79 của Nguyễn Thành H đã sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) biển số 59N1-565.47 do không còn giá trị sử dụng;

+ Đề nghị tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh dương; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, đen bạc; số khung: RLCS5C6409Y116058, số máy: 5C64116060 do Nguyễn Thành H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Đối với đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành H vào ngày 01/9/2024 tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh khu vực trên nhưng không có thông tin đầy đủ đối tượng này nên sẽ tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận; Tại lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/09/2024, tại trước nhà bỏ hoang trên đường B thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành H có hành vi tàng trữ trái phép 0,8025 gam (M1) là ma túy, loại Methamphetamine và 0,1835 gam (M2) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng/trọng lượng: 0,986 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Trong vụ án này, Nguyễn Thành H là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 4151/PC09 của Phòng K1 Công an tỉnh B bên trong chứa ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01

(một) áo khoác màu xanh dương, dài tay; 01 sim số 0817.07.19.79 của Nguyễn Thành H sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) biển số 59N1-565.47 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu xanh dương của Nguyễn Thành H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, đen bạc, gắn biển số: 59N1-565.47 do Nguyễn Thành H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - bạc, số khung: RLCS5C6409Y116058, số máy: 5C64116060 có biển số: 61X1-5052 do ông Nguyễn Văn K đứng tên trên giấy đăng ký xe. Qua làm việc, ông K khai đã bán xe mô tô biển số: 61X1-5052 cho người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy nhưng không thay đổi. Thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, Nguyễn Thành H khai nhận xe mô tô gắn biển số: 59N1-565.47 do H mua của một người rao bán trên mạng xã hội từ năm 2017 và sử dụng đến khi bị bắt, do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với Biển số xe 59N1-565.47 qua tra cứu biển số do Công ty TNHH MTV X, địa chỉ: D T, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên, qua xác minh không có công ty tên Minh Q tại địa chỉ trên. Xét thấy biển số xe trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh khu vực trên nhưng không có thông tin đầy đủ đối tượng này nên sẽ tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành H** 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 4151/PC09 của Phòng K1 Công an tỉnh B; 01 (một) áo khoác màu xanh dương, dài tay; 01 (một) sim số 0817.07.19.79; 01 (một) Biển số xe 59N1-565.47.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI 9, màu xanh dương và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu Đen - Bạc, số khung: RLCS5C6409Y116058, số máy: 5C64116060.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2025).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Dương;
- Phân Trại tạm giam khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh